

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**
Số: 39/2024/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Buôn Ma Thuột, ngày 09 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng T.
- Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 33/2024/QĐ-TA ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Phạm Đình T1** (Tên gọi khác: Cu). Sinh ngày 30/4/1990; tại tỉnh Đắk Lắk; Quê quán: N, Nghệ An. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: TDP E, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Phạm Đình P và bà Nguyễn Thị N

Tiền án: Có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: 01 tiền sự, cai nghiện bắt buộc năm 2012.

Đối tượng hiện đang được giao cho cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk quản lý từ ngày 05/3/2024; địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk quản lý – Có mặt.

Có sự tham gia của:

1. Cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B.

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn D. Chức vụ: Trưởng phòng.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tiến C - Chức vụ: Phó trưởng phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 05/3/2024, Công an phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phát hiện

Phạm Đình T1 có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đưa Phạm Đình T1 đến Bệnh viện đa khoa thành phố B để xét nghiệm chất ma túy. Kết quả Phạm Đình T1 dương tính với chất ma túy morphin/heroin. Ngày 05/3/2024 chủ tịch UBND phường E ban hành Quyết định số 03/QĐ-QLNN giao T1 cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk quản lý trong thời gian hoàn tất các thủ tục xử lý vi phạm hành chính.

Quá trình làm việc Phạm Đình T1 khai nhận: T1 bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2012. Năm 2012 đã bị Công an phường E hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau khi cai nghiện, T1 tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cho ma túy vào ống kim tiêm, tiêm trực tiếp vào cơ thể để thỏa mãn cơn nghiện. Ngày 02/01/2024 Chủ tịch UBND phường E ban hành Quyết định số 01/QĐ-QLNN quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú nhưng đến ngày 05/3/2024 Phạm Đình T1 vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an phường E phát hiện và đưa T1 đến Bệnh viện đa khoa thành phố B xét nghiệm T1 dương tính với chất ma túy (morphin/heroin).

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B: Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thể hiện Phạm Đình T1 là người nghiện ma túy từ năm 2012 cho đến nay; Vì vậy, để không gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Đình T1.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Đình T1 quy định tại Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính được Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B thực hiện đầy đủ theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B đưa Phạm Đình T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn từ 20 đến 23 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp, đã có đủ căn cứ để xác định:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị đưa Phạm Đình T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B đề nghị đảm bảo trình tự, thủ tục đúng theo quy định tại Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị Định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm của Phạm Đình T1 thì thấy: Bản thân Phạm Đình T1 là người có khả năng nhận thức rõ chất ma túy là chất gây nghiện và nếu đưa vào cơ thể sẽ làm nguy hại cho sức khỏe con người, đồng thời cũng là nguyên nhân lây truyền các căn bệnh thể kỷ, đại dịch HIV, AIDS và làm phát sinh một số tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện.

Phạm Đình T1 bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2012 cho đến nay, loại ma túy sử dụng là morphin/heroin. T1 đã cai nghiện tự nguyện theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 01/QĐ-QLNN Ngày 02/01/2024 của Chủ tịch UBND phường E nhưng đến ngày 05/3/2024 Phạm Đình T1 vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, ngày 29/3/2024 Phòng lao động, thương binh và xã hội thành phố B có đề nghị số 192/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Đình T1. Để tạo điều kiện cho Phạm Đình T1 chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đắk Lắk quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Đình T1.

Căn cứ vào các Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105 và Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị Định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 19, Điều 20, Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 40, Điều 41, Điều 42 và Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021; các Điều 19, Điều 22, Điều 23 và Điều 31

Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Đình T1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày Phạm Đình T1 được đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố B, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. BMT;
- Phòng LĐ-TBXH Tp. BMT;
- Cơ sở CNMT tỉnh Đắk Lắk.
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an phường Ea Tam;
- UBND phường Ea Tam;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh